

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 306/2020/HS-ST
Ngày: 02/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hương.

2/ Bà Nguyễn Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 283/2020/TLST/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 326/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Phúc D, giới tính Nam; sinh ngày 01/3/2002; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 508/2 đường N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: C16.18 chung cư R 49C đường L, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Nguyễn H và bà Nguyễn Thị Ngọc B; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: A 14 Khu G, khu phố X, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Vào khoảng tháng 11 năm 2019, Trần Nguyễn Phúc D có mối quan hệ tình cảm với chị Đỗ Mỹ L nên thường xuyên đến nhà chị L chơi tại địa chỉ số A 14 Khu G, khu phố X, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. D được chị L cung cấp mật khẩu cửa vào nhà “197375#”. Khi đến chơi nhà chị Linh nhiều lần D phát hiện ông

Đỗ Việt T và bà Nguyễn Thị B1 (ba mẹ của chị L) thường xuyên chơi golf và sử dụng cây golf có giá trị cao để trong xe ô tô hiệu Toyota Parado màu đen biển số 51F-91533 nên D nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, D đón xe grab car (không nhớ biển số) đi từ quận Phú Nhuận đến Nhà chị L. Khi đến địa chỉ số A 14 Khu G, khu phố X, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, D nói tài xế xe grab car chờ bên ngoài, còn D đến cửa phụ nhà chị L mở cửa phụ bằng mật khẩu “197375#” vào nhà lấy chìa khóa xe ô tô biển số 51F-91533 để ở kệ bếp rồi đi ra ngoài vị trí để xe ô tô biển số 51F-91533 lấy trộm bộ golf của bà B1 để trong xe gồm 13 cây golf (08 cây gậy golf hiệu Iron set honma E062 sao Gr R, 01 cây gậy golf hiệu Putter XX1011 mallet milled 32, 01 cây gậy golf hiệu Rescue honma IS sao 4 R, 01 cây golf hiệu Wood Honma Is062 sao 3 R, 01 cây gậy golf hiệu Wood Honma Is062 sao 5 R, 01 cây gậy Golf hiệu Drive honma Is062 sao 10.5 R) và 01 máy đo Yard Golf. D mang tất cả ra xe ô tô Grab Car chở về tại nhà ở quận Phú Nhuận. Sau đó, D mang tất cả số tài sản trộm cắp được đến Công ty G địa chỉ số 65, đường N, Phường X, quận Bình Thạnh gặp anh Nguyễn Văn T làm giám đốc nói bán bộ golf của mẹ để mua bộ golf mới nên anh T đồng ý mua với giá 39.000.000 đồng và D lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 17/3/2020, bị gia đình chị L phát hiện D là người lấy trộm tài sản nên D đã đến Công ty G gặp anh T mua lại với giá 49.000.000 đồng. Cùng ngày, phát hiện mất tài sản bà Nguyễn Thị B1 đến Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức trình báo vụ việc. Đến 15 giờ ngày 18/3/2020, D đến Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú và giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp cho Công an xử lý.

Kết luận định giá số 725 ngày 16/4/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận 13 cây golf (08 cây gậy golf hiệu Iron set honma E062 sao Gr R, 01 cây gậy golf hiệu Putter XX1011 mallet milled 32, 01 cây gậy golf hiệu Rescue honma IS sao 4 R, 01 cây golf hiệu Wood Honma Is062 sao 3 R, 01 cây gậy golf hiệu Wood Honma Is062 sao 5 R, 01 cây gậy Golf hiệu Drive honma Is062 sao 10.5 R) và 01 máy đo Yard Golf có tổng trị giá 39.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 13 cây golf (08 cây gậy golf hiệu Iron set honma E062 sao Gr R, 01 cây gậy golf hiệu Putter XX1011 mallet milled 32, 01 cây gậy golf hiệu Rescue honma IS sao 4 R, 01 cây golf hiệu Wood Honma Is062 sao 3 R, 01 cây gậy golf hiệu Wood Honma Is062 sao 5 R, 01 cây gậy Golf hiệu Drive honma Is062 sao 10.5 R) và 01 máy đo Yard Golf.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại 13 cây golf cho bà Nguyễn Thị B1 là chủ sở hữu. (Bà Nguyễn Thị B1 không yêu cầu bồi thường gì.

[2] Bản Cáo trạng số 285/CT-VKSTĐ ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Nguyễn Phúc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Phúc D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì thêm, bị cáo tỏ thái độ ăn

năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt cũng như cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Nguyễn Phúc D phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, Trần Nguyễn Phúc D đã có hành vi lén lút lấy trộm 13 (mười ba) cây golf và 01 máy đo Yard golf tổng trị giá 39.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị B1 tại chỉ số A 14 Khu G, khu phố X, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đem bán lấy 39.000.000 đồng tiêu xài đến ngày 18/3/2020 D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đầu thú.

Hành vi của bị cáo Trần Nguyễn Phúc D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu; bị hại đã có đơn bãi nại, bản thân bị cáo đã ra đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i, b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bên cạnh đó cũng xem xét hiện nay bị cáo là sinh viên đang học tại Trường Đại học công nghiệp thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh nên chỉ tuyên mức án giáo dục, thử thách mà không cần cách ly áp dụng biện pháp tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa mà không ảnh hưởng đến công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án đã được bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm nên được ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã trả lại 13 (mười ba) cây golf và 01 máy đo Yard golf cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Phúc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Phúc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Nguyễn Phúc D cho Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Trần Nguyễn Phúc D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Trần Nguyễn Phúc D phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp Trần Nguyễn Phúc D thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Trần Nguyễn Phúc D phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Nguyễn Phúc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Trần Nguyễn Phúc D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu